|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC**TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG** | **BẢNG MA TRẬN****ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2022-2023****MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI LỚP 8** |

**I.** **BẢNG** **MA TRẬN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/****Đơn vị kiến thức** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Ngữ liệu: Đoạn trích VB truyện(ngoài sách giáo khoa) | 4TL | 1TL | 1TL |  |
|  |
| *Tỉ lệ % điểm đọc hiểu* | *30* | *10* | *10* |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận | 1TL\* | 2TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| *Tỉ lệ % điểm viết* | *10* | *20* | *10* | *10* |
| ***Tỉ lệ % chung các mức độ*** | ***40%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***10%*** |

 **II. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/****Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Đoạn trích VB truyện( ngoài sách gióa khoa) | **Nhận biết**:- Nhận biết phương thức biểu đạt, ngôi kể.- Nhận biết câu nghi vấn, chức năng của câu nghi vấn.- Nhận biết câu trần thuật-Nhận biết câu phủ định.**Thông hiểu**: Hiểu nội dung văn bản và phẩm chất của Bác Hồ.**Vận dụng:** Bài học rút ra từ nhân vật trong văn bản. | 4TL | 1TL | 1TL |  |
|  |
| *Tỉ lệ % điểm đọc hiểu* | *30* | *10* | *10* |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận xã hội. | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu bài văn nghị luận**Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung và hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục bài văn …)**Vận dụng:** Viết được bài văn nghị luận xã hội.**Vận dụng cao:**  Có sự linh hoạt, sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lập luận chặt chẽ . | 1TL\* | 2TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| *Tỉ lệ % điểm viết* | *10* | *20* | *10* | *10* |
| **Tỉ lệ % điểm chung các mức độ** |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |

**I.ĐỌC-HIỂU:**

**Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu:**

**BA CHIẾC BA LÔ**

Trong những ngày sống ở Việt Bắc, mỗi lần Bác đi công tác, có hai đồng chí đi cùng. Vì sợ Bác mệt, nên hai đồng chí định mang hộ ba lô cho Bác, nhưng Bác nói:

- Đi đường rừng, leo núi ai mà chẳng mệt, tập trung đồ vật cho một người mang đi thì người đó càng chóng mệt. Cứ phân ra mỗi người mang một ít.

Khi mọi thứ đã được phân ra cho vào 3 ba lô rồi, Bác còn hỏi thêm:

- Các chú đã chia đều rồi chứ?

Hai đồng chí trả lời:

- Thưa Bác, rồi ạ.

Ba người lên đường, qua một chặng, mọi người dừng chân, Bác đến chỗ đồng chí bên cạnh, xách chiếc ba lô lên.

- Tại sao ba lô của chú nặng mà Bác lại nhẹ?

Sau đó, Bác mở cả 3 chiếc ba lô ra xem thì thấy ba lô của Bác nhẹ nhất, chỉ có chăn, màn. Bác không đồng ý và nói:

- Chỉ có lao động thật sự mới đem lại hạnh phúc cho con người.

Hai đồng chí kia lại phải san đều các thứ vào 3 chiếc ba lô.

 (Theo Bác Hồ kính yêu, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 1980)

**Câu 1.** (1,0 điểm) Xác định phương thức biểu đạt và ngôi kể của văn bản trên.

 **Câu 2.** (1,0 điểm) Tìm các câu nghi vấn trong văn bản và nêu chức năng của chúng.

**Câu 3:** (0,5 điểm) Câu “*Ba người lên đường, qua một chặng, mọi người dừng chân, Bác đến chỗ đồng chí bên cạnh, xách chiếc ba lô lên*” có phải là câu trần thuật không? Vì sao?

**Câu 4:** (0,5 điểm).Tìm một câu phủ định có trong văn bản.

**Câu 5:** (1.0 điểm).Nêu nội dung chính của văn bản trên.

**Câu 6:** (1.0 điểm). Từ câu chuyện trên, em học tập được gì từ tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh?

**II.LÀM VĂN:** (5.0 điểm).

Viết bài văn nghị luận nói không với một tệ nạn xã hội mà em biết

1. **Hướng dẫn chung**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

(Hướng dẫn chấm này có 02 trang)

* Giáo viên cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh trường hợp đếm ý cho điểm.
* Cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có ý tưởng riêng và giàu chất văn. Việc chia nhỏ thang điểm trong mỗi ý, mỗi câu phải có sự thống nhất trong toàn tổ chấm và ghi lại bằng biên bản.
* Giáo viên cần vận dụng đầy đủ các thang điểm. Tránh tâm lí ngại cho điểm tối đa *(Một bài làm đạt điểm tối đa có thể vẫn còn có những sai sót nhỏ).*
* Điểm lẻ toàn bài tính đến 0.25 điểm. Sau đó, làm tròn số đúng theo quy định.

# Đáp án và thang điểm

|  |
| --- |
| **I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)** |
| **Câu** | **Nội dung, yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1** | - Phương thức biểu đạt chính: tự sự.-Ngôi kể: Ngôi thứ ba | **1.0** |
| **Câu 2** |  \*HS liệt kê đủ 2 câu nghi vấn :- *Các chú đã chia đều rồi chứ?**- Tại sao ba lô của chú nặng mà Bác lại nhẹ?* | **0.5** |
|  | \*Chức năng: Dùng để hỏi | **0.5** |
| **Câu 3** | Câu “*Ba người lên đường, qua một chặng, mọi người dừng chân, Bác đến chỗ đồng chí bên cạnh, xách chiếc ba lô lên*” là câu trần thuật | **0.5** |
|  | * Vì nó không có đặc điểm hình thức của câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán.
 |  |
|  **Câu 4** |  |  |
|  | -Câu phủ định: *Bác không đồng ý và nói* | **0.5** |
| **Câu 5** | **Nội dung:** Sự công bằng của Bác đối với mọi người | **1.0** |
| **Câu 6** | **Mức 1.** Học sinh nêu được bài học từ tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh qua câu chuyện, có thể chọn các ý sau:* Lối sống mình vì mọi người, mọi người vì mình.

- Cần biết san sẻ cùng nhau những lúc khó khăn, hoạn nạn, đừng dựa vào quyền cao chức rộng mà đàn áp kẻ yếu thế.  | **1.0** |
| **Mức 2.** Học sinh trả lời trọn vẹn được một trong hai ý ở mức độ 1. | 0.5 |
|  **Mức 3.**  Học sinh không trả lời được hoặc trả lời nhưng không đúng. | 0 |

|  |
| --- |
| **II. LÀM VĂN (5.0 điểm)** |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Điểm** |
| \* ***Yêu cầu chung:**** Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng để viết bài văn nghị luận
* Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng, diễn đạt mạch lạc; hạn chế mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.
* Luận điểm rõ ràng, lập luận chặt chẽ.
 |  |
| * ***Yêu cầu cụ thể***:

***a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận***: Trình bày đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Phần mở bài:Nêu vấn đề cần nghị luận. Phần thân bài: biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau theo một trình tự hợp lí. Phần kết bài: Khẳng định lại vấn đề. | **0.25** |
| ***b. Xác định đúng nội dung***: tránh xa một tệ nạn xã hội mà em em biết | **0.25** |
| ***c. Tổ chức bài văn theo trình tự phù hợp.*** | **4.0** |
| **I. Mở bài:** | *0.5* |
| Nêu khái quát vấn đề để dẫn vào bài (VD: Đất nước chúng ta đang trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hóa để tiến tới một xã hội công bằng dân chủ văn minh. Để làm được điều đó, chúng ta phải vượt qua các trở ngại, khó khăn. Một trong những trở ngại đó là các tệ nạn xã hội. Và đáng sợ nhất chính là ma tuý, mối nguy hiểm không của riêng ai). | *3.0* |
| **II. Thân bài** |  |
| 1. Giải thích thuật ngữ |  |
| - Tệ nạn xã hội: Tệ nạn xã hội là những hành vi sai trái, không đúng với chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức, pháp luật, gây ảnh hưởng nghiêm trọng. Tệ nạn xã hội là mối nguy hiểm, phá vỡ hệ thống xã hội văn minh, tiến bộ, lành mạnh. Các tệ xã hội thường gặp là: Tệ nạn ma tuý, mại dâm, đua xe trái phép…và trong đó ma túy là hiện tượng đáng lo ngại nhất, không chỉ cho nước ta mà còn cho cả thế giới. |  |
| - Ma tuý: Là một chất gây nghiện có nguồn gốc tự nhiên hay tổng hợp. Khi ngấm vào cơ thể con người, nó sẽ làm thay đổi trạng thái, ý thức, trí tuệ và tâm trạng của người đó, khiến người sử dụng có cảm giác lâng lâng, không tự chủ được mọi hành vi hoạt động của mình, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe. |  |
| - Ma tuý tồn tại ở rất nhiều dạng như hồng phiến, bạch phiến, thuốc, lắc … dưới nhiều hình thức tinh vi khác nhau như uống, chích, kẹo… |  |
| 2. Làm rõ tác hại của ma tuýchất)- Gây suy giảm hệ miễn dịch, giảm khả năng đề kháng làm cho người bệnh dễ mắc các bệnh khác;- Ma tuý chính là con đường dễ dàng đi đến những căn bệnh nguy hiểm dễ lây lan đặc biệt là HIV/AIDS;- Người nghiện ma tuý sức khỏe yếu dần, không có khả năng lao động, trở thành gánh nặng cho gia đình, xã hội.- Nghiện ma túy khiến cho con người u mê, tăm tối; từ người khoẻ mạnh trở nên bệnh tật, từ đứa con ngoan trong gia đình trở nên hư hỏng, từ công dân tốt của xã hội trở thành đối tượng cho luật pháp. Khi đói thuốc, con nghiện sẽ làm bất cứ điều gì kể cả tội ác: Cướp giật, trộm cắp, giết người…b. Đối với gia đình- Làm cho kinh tế gia đình suy sụp- Làm tan vỡ hạnh phúc gia đình …c. Đối với xã hội- Là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật, mại dâm ... làm cho an ninh xã hội bất ổn.- Làm hao tiền tốn của của quốc gia (do phải phòng chống, lập trại cai nghiện, ...)- Những con nghiện mà không được gia đình chấp nhận sẽ đi lang làm mất vẻ mỹ quan, văn minh lịch sự, vật vờ trên những con đường của xã hội.- Làm suy giảm giống nòi …3. Từ việc nêu và phân tích tác hại cần khẳng định: Phải nói "không" với ma tuý4. Biện pháp (Sau khi khẳng định nói "không" cần dẫn để nêu lên biện pháp phòng chống ma tuý):- Có kiến thức về tác hại, cách phòng tránh ma túy, từ đó tuyên truyền cho mọi người về tác hại của nó.- Hãy tránh xa với ma tuý bằng mọi cách, mọi người nên có ý thức sống lối sống lành mạnh, trong sạch, không xa hoa, luôn tỉnh táo, đủ bản lĩnh để chống lại mọi thử thách, cám dỗ của xã hội.- Nhà nước cần phải có những hình thức xử phạt nghiêm khắc, triệt để đối với những hành vi tàng trữ, buôn bán vận chuyển trái phép ma túy.- Đồng thời cũng phải đưa những người nghiện vào trường cai nghiện, tạo công ăn việc làm cho họ, tránh những cảnh "nhàn cư vi bất thiện", giúp họ nhanh chóng hoà nhập với cuộc sống cộng đồng, không xa lánh, kì thị họ.- Tham gia các hoạt động truyền thống tệ nạn xã hội …**III. Kết bài:**Rút ra kết luận: Ma túy kinh khủng là thế nên mỗi chúng ta phải biết tự bảo vệ mình, tránh xa những tệ nạn xã hội, tránh xa ma túy. | *0.5* |
| ***d. Sáng tạo***: Có cách diễn đạt mới mẻ, luận điểm rõ ràng, thuyết phục. | **0.25** |
| ***e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:*** Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0.25** |

 Hết